

Số: 173/2017/QĐST-HNGĐ

Xuyên Mộc, ngày 07 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 247/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: tổ A, ấp B, xã C, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông Trần Thanh S, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: tổ A, ấp B, xã C, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị L và ông Trần Thanh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị L và ông Trần Thanh S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị L và ông Trần Thanh S có 02 người con chung tên là Trần Thị Trúc L, sinh ngày 13/11/2000 và Trần Thị Diễm M, sinh ngày 27/5/2006. Bà L và ông S thỏa thuận được về vấn đề con chung như sau:

Bà L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Trần Thị Trúc L và Trần Thị Diễm M. Tạm thời, bà L không yêu cầu ông S phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bà L và ông S đều có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung. Ông S có quyền thăm nom con, không ai có quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà L và ông S không có tranh chấp về tài sản chung.

- Về nợ chung: Bà L và ông S không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà L và ông S mỗi người phải chịu 50% án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng bà L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2016/0006830 ngày 06/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M. Hoàn trả cho bà Trần Thị L số tiền tạm ứng án phí là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Ông Trần Thanh S không phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- UBND xã Bình Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tuyền